

**BẢNG ĐIỀU CHỈNH GIÁ MỘT SỐ DỊCH VỤ KHÁM CHỮA BỆNH ÁP DỤNG TỪ NGÀY 12/01/2023
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC HÓC MÔN
(Đính kèm quyết định số: 30 /QĐ-BVHM, ngày 12 /01 /2023)**

ST T	Mã số	Tên cận lâm sàng	Giá thu người bệnh có BHYT (TT13/2019/TT- BYT)	Giá thu người bệnh không có BHYT (TT14/2019/ TT- BYT)	Giá thu dịch vụ	Chênh lệch giá người bệnh trả
1	G132	Giường khoa nội tim mạch.1	187.000	187.000	-	-
2	G151	Giường bệnh DV sau PT loại 2 (phụ sản)-2G	199.200	300.000	300.000	100.800
3	G152	Giường phụ sản lưu lại (DV) 2G (KML)	-	320.000	320.000	
4	02927	Siêu âm ổ bụng tại giường cấp cứu	43.900	43.900	200.000	-
5	02303	Siêu âm ổ bụng	43.900	43.900	60.000	-
6	02422	Soi bàng quang, lấy dị vật, sỏi	893.000	893.000	1.893.000	-
7	02310	Gói XN SLSS 3 bệnh (G6PD-CH-CAH)	-	-	350.000	
8	S063	Oxy ngoại viện không có xe hồng 3	-	-	300.000	-
9	S062	Oxy ngoại viện vận chuyển xe hồng 3	-	-	500.000	
10	S043	Bông cầm máu	-	-	128.000	
11	S070	Chênh lệch bất động ngoài VTT	-	-	1.164.000	



ST T	Mã số	Tên cận lâm sàng	Giá thu người bệnh có BHYT (TT13/2019/TT-BYT)	Giá thu người bệnh không có BHYT (TT14/2019/ TT-BYT)	Giá thu dịch vụ	Chênh lệch giá người bệnh trả
12	S109	Chi phí sử dụng máy lọc thận (1 lần)	-	-	150.000	
13	S047	Chỉ thủ thuật khâu eo CTC	-	-	470.000	
14	S020	công cho ăn bằng tube levin	-	-	50.000	
15	S095	CRAM	-	-	500.000	
16	S092	Dao mổ siêu âm	-	-	2.200.000	
17	03061	Rút sonde jj qua đường nội soi bàng quang[Nội soi bàng quang và gấp dị vật hoặc lấy máu cục]	893.000	893.000	1.893.000	-

Hóc Môn, ngày 12 tháng 01 năm 2023

Giám đốc *[Signature]*



[Signature]
Đặng Quốc Quân

